TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2026/HS-ST
Ngày: 08/6/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trường Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hòa và bà Nguyễn Thị Thanh Hương

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Việt Anh - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 10- Phú Thọ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Phú Thọ tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10- Phú Thọ, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2026/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2026/QĐXXST – HS ngày 26/5/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bạch Văn C; Sinh ngày 20 tháng 11 năm 1975, tại xã V, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã V, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Bạch Văn T (đã chết) và bà: Lê Thị H, sinh năm 1946; có vợ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1978 và có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tại bản án số 94/2009/HSST ngày 03/8/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) xử phạt Bạch văn C 02 năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 04 năm về tội Đánh bạc theo quy định tại Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999. Đến ngày 01/10/2013, C đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Ngày 26/01/2026 bị Công an xã V, tỉnh Phú Thọ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt tiền là 1.500.000đ;

Bị can bị bắt tạm giữ ngày 19/01/2026 đến ngày 21/01/2026 chuyển tạm giam. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam V - Trại tạm giam số 02 Công an tỉnh P. "Có mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 18/01/2026, C một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu trắng, biển kiểm soát 30K3 – 2916 từ thôn B, xã V, tỉnh Phú Thọ đi đến nhà anh Nguyễn Văn C1, sinh năm 1970 trú tại thôn P, xã V, tỉnh Phú Thọ để mua ma tuý. Khi đi đến trước cổng nhà anh C1, C thấy cổng khoá bên trong nên gọi "Anh C1 ơi". Sau đó, C thấy 01 nam thanh niên khoảng 30 tuổi (không biết tên tuổi của người này) đi ra hỏi "Anh bảo anh C1 gì đấy", C trả lời "Bảo anh C1 để C cái 700", người này hiểu C muốn mua 700.000 đồng tiền ma tuý dạng đá, C lấy trong người ra số tiền 700.000 đồng (gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ và 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ) đưa qua cổng cho nam thanh niên. Người nam thanh niên này cầm tiền C đưa đi vào trong nhà. Khoảng 05 phút sau, người nam thanh niên đi ra đưa cho C 01 túi nilon, có mép vuốt màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá xen lẫn các chất bột màu hồng. C cầm túi ma tuý này ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đi ra đến đầu ngõ khu dân cư thuộc xóm Đ, thôn P thì bị Công an xã V, tỉnh Phú Thọ dừng xe kiểm tra, thấy vậy C thả túi ma túy vừa mua được xuống nền bê tông, Công an xã V tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Tang vật thu giữ, tạm giữ gồm:

- Thu tại mặt đường bê tông, trước đầu vị trí đầu xe Bạch Văn C 01 túi nilon, loại túi zip không màu kích thước 3,5cm x 3cm, bên trong túi có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng xen lẫn chất bột màu hồng nghi là ma tuý. Được niêm phong trong 01 phòng bì thư dán kín, có chữ ký giáp lai của những thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu tròn đỏ của Công an xã V theo quy định của pháp luật, ký hiệu A1. C khai nhận đây là túi ma túy đá của C mục đích để sử dụng cho bản thân.

- Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn trắng, biển kiểm soát 30K3 – 2916, số khung: RLHHC1214DY540609, số máy HC12E554017, xe đã cũ và qua sử dụng.

Quá trình làm việc, Công an xã V tiến hành test nhanh chất ma túy trong mẫu nước tiểu của C. Kết quả xét nghiệm xác định mẫu nước tiểu của C dương tính với ma túy.

Công an xã V báo cáo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P để giải quyết theo quy định.

Ngày 19/01/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 373, khám xét chỗ ở của Bạch văn C tại thôn B, xã V, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 19/01/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P ra Quyết định trưng cầu giám định số 1156 gửi Phòng K Công an tỉnh P, giám định mẫu ký hiệu A1 có phải là ma túy không? Nếu có thì là loại ma túy gì? Khối lượng của mẫu gửi giám định là bao nhiêu?

Tại Kết luận giám định số 407/KLGĐ ngày 20/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh P, kết luận: "*Các hạt tinh thể dạng đá màu trắng lẫn các mảnh nhỏ màu hồng của mẫu gửi giám định ký hiệu A1 có khối lượng là 0,3109g (không phẩy ba một không chín gam, không kể bao bì) là ma túy, loại Methamphetamine.*

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 (Nay thuộc Danh mục IIB, STT 267, Nghị định số 28/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 của Chính phủ).

Phòng K - Công an tỉnh P đã hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P gồm A1 = 0,2573 gam cùng toàn bộ bao gói được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra điều tra đã thông báo nội dung kết luận giám định nêu trên cho Bạch Văn C, C đồng ý với nội dung kết luận giám định và không có ý kiến gì.

Tại Cáo trạng số 59/CT-VKSPTO-KV10, ngày 11/5/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Phú Thọ truy tố bị cáo Bạch Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bạch Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bạch Văn C từ 03 (ba) năm 03 (ba) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng và án phí: Đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bào chữa gì thêm và nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để xác định:

Hồi 00 giờ 05 phút ngày 19/01/2026 tại thôn P, xã V, tỉnh Phú Thọ, Công an xã V bắt quả tang Bạch Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 0,3109 gam chất ma túy loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của Bạch Văn C đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025, nội dung điều luật quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:*

a) ....

c) Heroine, C2, M, A, Ketamine, F, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Việc sử dụng ma túy gây ảnh hưởng đến sức khỏe cho chính bản thân người nghiện, gây tác hại đến cả gia đình và toàn xã hội và là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội khác, gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét thấy, Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Bạch Văn T được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng III nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của nhà nước và sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo Chung là người có nhân thân xấu, ngày 03/8/2009 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) xử phạt 02 năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 04 năm về tội Đánh bạc theo quy định tại Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; ngày 26/01/2026 bị cáo bị Công an xã V, tỉnh Phú Thọ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành

vi Sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt tiền là 1.500.000đ. Nhưng bị cáo không lấy đó là bài học tu dưỡng bản thân sửa chữa để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội mà tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo làm nghề tự do, không có thu nhập ổn định, tại địa phương bị cáo không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng:

- Đối với mẫu A1 = 0,2573 gam cùng bao gói được niêm phong do Phòng K - Công an tỉnh P hoàn trả, trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của Phòng K - Công an tỉnh P là vật Nhà nước cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn trắng, gắn biển kiểm soát 30K3- 2916, số khung RLHHC1214DY540609, số máy HC12E554017, xe đã cũ và qua sử dụng tạm giữ của Bạch Văn C, C khai nhận xe mô tô có đặc điểm nêu trên C mua của một người đàn ông ở thành phố P vào năm 2024 với giá 9.000.000 đồng, khi mua bán hai bên không có giấy tờ mua bán gì. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên có biển kiểm soát là 88F1- 24287 đăng ký ngày 06/02/2015, chủ xe là Phạm Văn Q, sinh năm 1993, địa chỉ T, T, Y, Vĩnh Phúc cũ (nay là xã T, tỉnh Phú Thọ). Năm 2024 anh Q đã bán chiếc xe mô tô trên tại khu vực thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc cũ (nay là tỉnh Phú Thọ), do thời gian đã lâu anh Q không nhớ bán cho ai, cụ thể tại địa chỉ nào. Do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với 01 chiếc biển kiểm soát 30K3- 2916 tạm giữ của Bạch Văn C. Quá trình điều tra xác định chủ đăng ký biển số xe trên là bà Hoàng Thị T1, địa chỉ A Đ, B, H, Hà Nội cũ (nay là phường H, thành phố Hà Nội). Cơ quan điều tra tiến hành xác minh theo địa chỉ trên tại Công an phường H, thành phố Hà Nội, Công an phường H cung cấp không có ai có lai lịch, đang sinh sống và làm việc như thông tin nêu trên. Do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6]. Về các vấn đề khác: Ngoài hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân vào ngày 19/01/2026 C còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cụ thể: Trước ngày 19/01/2026 khoảng mấy ngày (C không nhớ rõ) C có mua ma túy của một người nam giới (không rõ, tên tuổi, địa chỉ) và không nhớ mua bao nhiêu tiền tại khu vực đường C thuộc địa phận xã V, tỉnh Phú Thọ rồi mang về nhà sử dụng một mình hết số ma túy trên. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh xác định C không thuộc các trường hợp quy định từ điểm a đến điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 nên hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trên của C không cấu thành tội "Sử dụng

trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

- Đối với người nam thanh niên khoảng 30 tuổi, mặc quần áo cộc tay màu xám bán ma túy cho C vào đêm ngày 18/01/2026 tại cổng nhà anh Nguyễn Văn C1, sinh năm 1970 trú tại thôn P, xã V, tỉnh Phú Thọ. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được nên đề nghị tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với anh Nguyễn Văn C1, sinh năm 1970, trú tại thôn P, xã V, tỉnh Phú Thọ, quá trình điều tra xác định C có nghe một số người bạn ngoài xã hội nói anh C1 có bán ma túy nên C đã tìm đến nhà C1 để hỏi mua, C chưa mua ma túy của anh C1 lần nào. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P đã tiến hành lần triệu tập anh Nguyễn Văn C1 nhiều lần nhưng anh C1 không có mặt tại địa phương, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với người nam giới bán ma túy cho C tại khu vực đường C thuộc địa phận xã V, tỉnh Phú Thọ, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được nên đề nghị tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bạch Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Bạch Văn C 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/01/2026.

Căn cứ khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 0,2573 gam cùng bao gói được niêm phong do Phòng K - Công an tỉnh P hoàn trả, trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của Phòng K - Công an tỉnh P.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/6/2026 Công an tỉnh P và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10-Phú Thọ).

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bạch Văn C phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 10 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HSVA, bộ phận THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trường Sơn